

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **288**/STP-XD&KTVB
V/v tham gia ý kiến vào dự thảo
Nghị quyết của HĐND tỉnh

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 4 năm 2017

- Kính gửi: - Các Ban của HĐND và Văn phòng HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Văn bản số 365/UBND-TC ngày 17/2/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 338/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, Sở Tư pháp đã soạn thảo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Sở Tư pháp xin gửi dự thảo Nghị quyết nêu trên, đề nghị các cơ quan, đơn vị (*như kính gửi*) tham gia ý kiến bằng văn bản; đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải dự thảo Nghị quyết lên Website tỉnh để lấy ý kiến nhân dân và tổng hợp ý kiến tham gia gửi Sở Tư pháp; đề nghị UBND thành phố lấy ý kiến tham gia của UBND cấp xã trên địa bàn.

Ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị quyết đề nghị gửi Sở Tư pháp **trước ngày 25 tháng 4 năm 2017**, đồng gửi bản điện tử theo địa chỉ email: xaydungphapluatstptq@gmail.com.

(Dự thảo Nghị quyết được đăng tải trên Website Sở Tư pháp, địa chỉ <http://tuphaptuyenquang.gov.vn>, mục Lấy ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở TT&TT (để đăng tải);
- Website STP;
- Lưu VT, XD&KTVB.
Loan.3b.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thược



Số: .../2017/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày ... tháng ... năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho
công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện
pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA...KỲ HỌP THỨ....

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;

Xét Tờ trình số... ngày... của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra của ...; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh.

Các nội dung không được quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và các văn bản pháp luật hiện hành.

b) Đối tượng áp dụng

- Cơ quan được giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh;

- Cơ quan, cá nhân liên quan đến việc lập dự toán, phân bổ dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh.

2. Định mức phân bổ

a) Nghị quyết của HĐND tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Ban hành mới hoặc thay thế: 10 triệu đồng/văn bản;
- Sửa đổi, bổ sung: 08 triệu đồng/văn bản.

b) Nghị quyết của HĐND cấp huyện, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Ban hành mới hoặc thay thế: 8 triệu đồng/văn bản;
- Sửa đổi, bổ sung: 6,4 triệu đồng/văn bản.

3. Nghị quyết của HĐND cấp xã, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Ban hành mới hoặc thay thế: 6 triệu đồng/văn bản;
- Sửa đổi, bổ sung: 4,8 triệu đồng/văn bản.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa...Kỳ họp thứ...thông qua ngày ... tháng ... năm ...; có hiệu lực từ ngày....tháng... năm 2017 và thay thế Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII về việc ban hành Quy định một số mức chi bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành phố;
- TTHĐND, UBND xã, phường, TT;
- Công báo Tuyên Quang;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo TQ, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn